

TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020-2021 **VÀ DỰ KIẾN NĂM HỌC 2021-2022**

Căn cứ công văn của trường về việc hướng dẫn tổng kết năm học 2020 – 2021; Trên cơ sở thực hiện Kế hoạch năm học 2020 - 2021 của Viện Sư phạm Xã hội và Kế hoạch năm học của Bộ môn Văn học, ngày 25 tháng 6 năm 2021 Bộ môn đã tiến hành tổng kết năm học 2020 - 2021 với những nội dung sau:

I. NỘI DUNG TỔNG KẾT

1. Công tác chính trị, tư tưởng, truyền thông và cải cách hành chính

- Bộ môn đã quán triệt nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 của Trường Đại học Vinh, của Viện và của Tổ bộ môn ngay sau Hội nghị CBCC đầu năm học đến từng cán bộ công chức.

- Kịp thời phổ biến tình hình, thông tin chung của Trường và Viện trong các hoạt động NCKH, đào tạo.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chính trị của nhà Trường và của Viện.

- Bộ môn đã quán triệt tinh thần thực hiện đào tạo theo tiếp cận CDIO, đặc biệt rút kinh nghiệm, rà soát để cải tiến CTĐT sau 4 năm triển khai.

- Luôn chú trọng phát huy khối đoàn kết, thống nhất trong Bộ môn.

2. Công tác học sinh, sinh viên; công tác đoàn thanh niên, hội sinh viên.

- Phối hợp với Viện trong việc điều động cán bộ tham gia các hoạt động sinh hoạt của sinh viên: Đại hội lớp - chi đoàn đầu năm học, các chương trình hoạt động của LCD Viện.

- Phối hợp với Bộ môn Ngôn ngữ, LL & PPGD Ngữ văn thực hiện các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên.

3. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng đội ngũ

- Tình hình đội ngũ của tổ

TT	Họ tên cán bộ	Trình độ đào tạo	Chức vụ	Ghi chú
1	Biện Minh Điền	PGS.TS		
2	Lê Thanh Nga	TS	Trị sự biên tập tạp chí NCKH Đại học Vinh	
3	Ngô Thị Quỳnh Nga	TS	Cố vấn học tập	
4	Nguyễn Thị Thanh Trâm	TS		
5	Biện Thị Quỳnh Nga	TS	Trưởng bộ môn	

6	Hồ Thị Vân Anh	Th.S		
7	Nguyễn Thị Hoài Thu	Th.S		

- Kết quả việc triển khai thực hiện một số công việc về phát triển đội ngũ như sau:
- + Thực hiện đúng quy chế cán bộ;
- + Tuân thủ quy chế tổ chức và hoạt động của bộ môn

4. Công tác giảng dạy, chuyên môn, nghiệp vụ

4.1. Kết quả đạt được

Thực hiện điều phối công tác giảng dạy hợp lý, đúng kế hoạch, quản lý/giám sát việc thực hiện nội dung, tiến độ giảng dạy các môn học được đảm bảo.

Quản triệt kỉ cương, nề nếp lớp học của các môn học thuộc quản lí của bộ môn

Tham gia tích cực vào việc thực hiện đề tài cấp trường về rà soát chương trình đào tạo ngành Sư phạm Ngữ văn theo tiếp cận CDIO.

Tham gia biên soạn đề cương, giáo trình cho việc giảng dạy đại học.

Tham gia biên soạn tài liệu và các đợt tập huấn cho GV Phổ thông về CT giáo dục PT mới.

Tiến hành rà soát, bổ sung ngân hàng đề thi kết thúc môn học cho tất cả các môn học đúng quy trình, tiến độ.

Thường xuyên trao đổi chuyên môn, thực hiện có hiệu quả bước đầu về đổi mới PPDH, tích cực tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, dự giờ thăm lớp để trao đổi, rút kinh nghiệm.

Về bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao nghiệp vụ: 01 GV (Nguyễn Thị Hoài Thu) bảo vệ thành công luận án cấp trường.

Kết quả giảng dạy cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Định mức cả năm	Miễn giảm cả năm	Phải thực hiện cả năm	Đã thực hiện cả năm	Thừa/thiếu giờ	Ghi chú
1	Biện Minh Điền	GVC	270	0	270	376,5	+ 106,5	
2	Lê Thanh Nga	GVC, TBM	270	135	135	430,91	+295,91	Cộng tác Tạp chí NCKH (50%)
3	Ngô Thị Quỳnh Nga	GVC	270	40,5	229,5	547,95	+318,45	Cố vấn học tập (15%)
4	Nguyễn Thị Thanh Trâm	GV	270	0	270	353,25	+ 83,25	
5	Biện Thị Quỳnh Nga	GV	270	54	216	426	+210	TBM (20%)

6	Hồ Thị Vân Anh	GV	270	146.0 7	123.9 3	182	+58,07	Nghiên cứu sinh tới tháng 3/2021, nuôi con nhỏ
7	Nguyễn Thị Hoài Thu	GV	270	13	257	404	+147	Nuôi con nhỏ (10%)
Tổng cả năm						2720,6 1		

4.2. Hạn chế

- Chưa thể quản lý sát sao dạy học theo tiếp cận CDIO.

5. Công tác nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và xuất bản

5.1. Kết quả đạt được

- Việc triển khai và nghiệm thu đề tài các cấp năm 2019:

+ Nghiệm thu thành công 2 đề tài về đổi mới nội dung, PP giảng dạy các học phần thuộc hai khối kiến thức Văn học Việt Nam và Văn học nước ngoài vào tháng 7/2020.

+ Nghiệm thu thành công 2 đề tài ETEP.

- Các thành viên trong tổ đều có bài tham gia các tạp chí NCKH, hoặc các Hội thảo khoa học chuyên ngành.

- 01 bài viết bằng tiếng Anh tham gia hội thảo về văn học miền Nam tại CHLB Đức.

- 01 bài viết bằng tiếng Anh đăng trên tạp chí *VNU Journal of Foreign Studies*.

- Công trình NCKH công bố trong năm 2020 - 2021:

Tổng số bài:

Cụ thể:

1. Biện Minh Điền: 04

2. Lê Thanh Nga: 02

3. Ngô Thị Quỳnh Nga: 01

4. Nguyễn Thị Thanh Trâm: 01

5. Biện Thị Quỳnh Nga: 01

6. Hồ Thị Vân Anh: 01

7. Nguyễn Thị Hoài Thu: 01

- Số giáo trình sắp xuất bản: 03

- Thực hiện được 02 seminar về tập huấn GDPT (PGS. TS. Biện Minh Điền; TS. Lê Thanh Nga; TS. Nguyễn Thị Thanh Trâm, Th.S. Nguyễn Thị Hoài Thu, Th.S. Hồ Thị Vân Anh, TS. Ngô Thị Quỳnh Nga, TS. Biện Thị Quỳnh Nga, TS. Lê Thanh Nga), 03 seminar soạn mới các học phần dạy học cao học (TS. Ngô Thị Quỳnh Nga, TS. Biện Thị Quỳnh Nga, TS. Nguyễn Thị Thanh Trâm).

Thống kê số giờ NCKH cả năm

T T	Họ và tên	Chức vụ	Định mức	Miễn giảm	Phải thực hiện	Thực hiện Cả năm	Ghi chú
1	Biện Minh Điền	GVCC	350	0	350	800	
2	Lê Thanh Nga	GV	175	0	87,5	300	
3	Ngô Thị Quỳnh Nga	GV	175	0	175	400	
4	Nguyễn Thị Thanh Trâm	GV	175	0	175	500	
5	Biện Thị Quỳnh Nga	GV, TBM	175	0	175	450	
6	Hồ Thị Vân Anh	GV	175	56	114,75	560	
7	Nguyễn Thị Hoài Thu	GV	175	8	175	300	
Tổng						3310	

Lưu ý: Vì phần lớn cán bộ chưa kê khai trên trang cá nhân nên chưa thể thống kê chính xác giờ NCKH. Số giờ ở đây chỉ mang tính tương đối. Nhưng căn cứ vào số lượng công trình khoa học đã công bố, có thể thấy giờ NCKH của cả năm đều đã vượt định mức.

5.2. Hạn chế

- Chất lượng seminar khoa học của Bộ môn chưa cao, chưa thực hiện thường xuyên.
- Chưa có công bố quốc tế thuộc các tạp chí có chỉ số như quy định của trường.

6. Công tác cơ sở vật chất, thiết bị và đời sống

7. Nhận định chung

Nhìn chung, năm học 2020 - 2021, Bộ môn Văn học thực hiện đảm bảo kế hoạch năm học đã đề ra, tuy nhiên còn có hạn chế trong thực hiện seminar khoa học, viết bài báo quốc tế.

II. DỰ KIẾN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

1. Công tác chính trị, tư tưởng

Tiếp tục tham gia tốt các hoạt động sinh hoạt chính trị của Trường và của Viện. Làm tốt công tác tư tưởng trong tập thể CBCC của Bộ môn, tiếp tục phát huy khối đoàn kết để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

2. Công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ

Tiếp tục chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao trình độ ngoại ngữ.

Thực hiện công tác quản lý cán bộ của Bộ môn hiệu quả.

3. Công tác quảng bá tuyển sinh

Tiếp tục thực hiện kế hoạch quảng bá tuyển sinh cho năm học 2021-2022, nỗ lực cùng với ngành, Viện thực hiện có hiệu quả chương trình quảng bá tuyển sinh. Huy động toàn Bộ môn tham gia công tác quảng bá tuyển sinh theo mạng lưới các trường THPT đã đăng ký.

4. Công tác giảng dạy, chuyên môn, nghiệp vụ

Thực hiện theo kế hoạch giảng dạy đã phân công đầu năm học;
Đảm bảo cân đối giờ dạy của cán bộ trong Bộ môn, có giải pháp quản lý hoạt động dạy học.

Tiếp tục thực hiện dự giờ thường xuyên, đặc biệt chú trọng các giờ thực hành.

Phân công giảng dạy dự kiến năm học 2021-2022

TT	Họ và tên	Môn học	Số tiết	Ghi chú
1	Biện Minh Điền	Các tác gia văn học Việt Nam trung đại (K60A)		
		Loại hình văn học Việt Nam trung đại (CHK29), 1 lớp		
		Hướng dẫn luận án, luận văn		
		<i>Tổng dự kiến</i>		
2	Lê Thanh Nga	Thi pháp văn học trung đại VN (K60A)		
		Thi pháp văn học trung đại VN (tại chức Cửa Lò)		
		Thi pháp học hiện đại (CH29), 2 lớp		
		<i>Tổng dự kiến</i>		
3	Ngô Thị Quỳnh Nga	Văn học Việt Nam đại cương (K62)		
		Văn học Việt Nam từ 1945 đến nay (K59A)		
		Văn học Việt Nam từ 1945 đến nay (lớp tại chức tại Cửa Lò)		
		Văn học thiếu nhi (2 lớp)		
		<i>Tổng dự kiến</i>		
4	Nguyễn Thị Thanh Trâm	Cơ sở văn hóa Việt Nam		
		Văn học dân gian Việt Nam (K61A)		
		Văn học Việt Nam đại cương (K62)		
		Hướng dẫn cao học		
		<i>Tổng dự kiến</i>		
5	Biện Thị Quỳnh Nga	Quá trình hiện đại hóa văn học VN nửa đầu thế kỷ XX (K58A)		

		Văn học Việt Nam và vấn đề hiện đại hóa (K29 Ngôn ngữ Sài Gòn)		
		Văn học Việt Nam đại cương		
		Hướng dẫn cao học		
		Tổng dự kiến		
6	Hồ Thị Vân Anh	Văn học Âu Mỹ		
		Cơ sở văn hóa Việt nam (K62)		
		Tổng dự kiến		
7	Nguyễn Thị Hoài Thu	Ngữ văn 11 (2 lớp)		
		Văn học châu Á (K59A)		
		Tổng dự kiến		
Tổng giờ dự kiến của Bộ môn				

Lưu ý:

- Sự phân công trên mới chỉ là dự kiến, còn tùy vào tình hình tuyển sinh thực tế của ngành để cân chỉnh giờ lao động
- Một số học phần cao học của một số GV (những GV năm nay thừa giờ) sẽ chuyển sang kê khai cho giờ năm 2021-2022 đề phòng thiếu giờ.
- Năm học 2021-2011, tình hình tuyển sinh cao học khó khăn hơn nên bộ môn dự kiến sẽ lấy quỹ giờ hướng dẫn NCS và cao học chưa sử dụng để bù giờ cho những GV thiếu giờ.

5. Công tác NCKH

- Tiếp tục viết bài báo khoa học gửi đăng các tạp chí khoa học.
- Thực hiện định kì Seminar khoa học.
- Tăng cường viết bài NCKH có chỉ số quốc tế
- Hoàn thiện và xuất bản các giáo trình đã đăng ký theo năm học.

6. Công tác tuyển sinh

- Thực hiện công tác tuyển sinh theo chủ trương, kế hoạch của trường, viện và ngành
- Tất cả các cán bộ của Bộ môn đều tham gia công tác tuyển sinh
- Riêng tuyển sinh SDH: cố gắng mở được 1 lớp cao học K29 Văn học Việt Nam.

Nghệ An, ngày 9 tháng 7 năm 2021

Trưởng bộ môn



TS. Biện Thị Quỳnh Nga